TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 365/2024/HS-ST

Ngày 30-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Chanh và ông Trương Công Tráng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hường, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024 tại 02 điểm cầu:

+ Điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử số 3 Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội, địa chỉ: Ô đất A-VP, Khu C, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội;

+ Điểm cầu thành phần: Trại Tạm giam số 1 Công an thành phố H, địa chỉ: Ngõ G P, quận N, thành phố Hà Nội.

Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 321/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 359/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

TRẦN QUANG M, sinh năm 1996; ĐKHKTT và nơi ở: Số A, Ngõ A, Tổ dân phố F, N, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Tử V và bà Nguyễn Thị Ngọc H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam: từ ngày 30/8/2024, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố H; có mặt tại phiên tòa tại điểm cầu thành phần.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lại Thế V1, sinh năm 1997; ĐKHKTT: thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình; nơi ở: Số B Khu Ấ, phường T, quận C, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác: Ông Nguyễn Chí H1, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 25/8/2024, Trần Quang M đi bộ từ nhà ở Số A, Ngõ A, Tổ dân phố F, N, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội ra khu vực đường N với mục đích tìm mua ma túy T để có ai hỏi mua sẽ bán lại kiếm lời. M gặp một người nam giới đang đứng ở lề đường nhìn giống người nghiện ma túy, M hỏi: "anh có TBC không bán cho em 300" (ý M hỏi mua của anh ta 300.000 đồng ma túy T). Người nam giới trả lời: "có, đưa tiền đây". M lấy trong người ra 300.000 đồng đưa cho người này, anh ta cầm tiền rồi đưa lại cho M 01 túi ma túy Tobaco. M cầm túi ma túy T vừa mua được và đi về nhà. Khi về đến nhà, M mở túi ma túy ra và lấy một ít sử dụng cho bản thân, số còn lại M cho vào túi nilon cất trong túi xách cá nhân. Khoảng 11 giờ ngày 30/8/2024, M nhận được cuộc gọi từ mạng xã hội Facebook có tài khoản "Con Cu Cuốn Giẻ" của Lại Thế V1, sinh năm 1997, cư trú: Số B Khu Ấ, phường T, quận C, thành phố Hà Nội gọi vào tài khoản của M là "Minh T1" với nội dung V1 muốn mua 400.000 đồng ma túy Tobaco của M và hẹn giao ma túy tại địa chỉ Cầu A, phường V, quận H, thành phố Hà Nội. M đồng ý và yêu cầu V1 phải trả thêm cho M 100.000 đồng tiền công mang đi, V1 đồng ý. M lấy ma túy Tobaco cho vào một túi nilon màu xanh để vào túi xách đeo lên người rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS 29P1-683.68 đến điểm hẹn. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến điểm hẹn M mở túi xách lấy túi nilon chứa ma túy cầm ở tay trái thì bị tổ công tác Công an phường V phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận H kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, khi Lại Thế V1 đang đợi M để mua ma túy tại khu vực đường V, phường V, quận H thì bị Công an phường V tiến hành kiểm tra hành chính. Tại Cơ quan điều tra, V1 khai nhận đang đợi một người nam giới sử dụng tài khoản Facebook "Minh T1" đến giao ma túy tobaco với giá 400.000 đồng và trả tiền công là 100.000 đồng nhưng chưa gặp thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và đưa về trụ sở để làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Trần Quang M:

+ 01 túi nilon màu xanh kích thước (7x12)cm bên trong chứa thảo mộc khô (nghi là ma túy);

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS 29P1-683.68;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng bên trong lắp sim số 0931944263.

- Thu giữ của Lại Thế V1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, lắp sim số thuê bao 0924281564.

Kết luận giám định số 6417/KL-KTHS ngày 08/9/2024 của Phòng K - Công an thành phố H, kết luận: Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilon màu xanh có ma túy loại MDMB-4EN-PINACA, khối lượng 5,552 gam.

Khám xét chỗ ở của Trần Quang M ở Số A, Ngõ A, Tổ dân phố F, N, phường Q, quận Đ, thành phố Hà Nội nhưng không thu giữ đồ vật tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, Trần Quang M và Lại Thế V1 còn khai nhận: Khoảng cuối tháng 7 năm 2024, M có đặt mua trên mạng xã hội (không rõ địa chỉ tài khoản) 01 túi ma túy loại Tobaco với giá 200.000 đồng sau đó đã bán cho Lại Thế V1 tại khu vực cổng làng V, phường V, quận H, thành phố Hà Nội với giá 300.000 đồng. Số tiền này, M đã chi tiêu cá nhân hết.

Trong giai đoạn điều tra, Trần Quang M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 306/CT-VKS-HĐ ngày 14/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trần Quang M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận tội phù hợp các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên giữ nguyên

nội dung truy tố. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo có nhận thức đầy đủ về hành vi của mình, cần xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo tự thú hành vi phạm tội; thành khẩn khai báo; ông nội của bị cáo được tặng thưởng Huy chương chiến thắng; bị cáo tích cực tham gia chống dịch Covid-19 nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có thể áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt dưới mức khởi điểm của khung hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quang M từ 06 năm tù đến 07 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 điện thoại thu giữ của bị cáo M và Lại Thế V1; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa ma túy; truy thu của bị cáo M 100.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Do có nhu cầu mua ma túy T để sử dụng và bán lại kiếm lời, khoảng 14 giờ ngày 25/8/2024, Trần Quang M đến khu vực đầu đường N mua của một người nam giới không quan biết 01 túi ma túy Tobaco với số tiền 300.000 đồng. M mang về nhà lấy một ít sử dụng cho bản thân, số còn lại M cho vào túi nilon cất trong túi xách cá nhân. Khoảng 11 giờ ngày 30/8/2024, Lại Thế V1 sử dụng tài khoản Facebook "Con Cu Cuốn G" gọi cho M tài khoản Facebook "Minh T1" hỏi mua 400.000 đồng ma túy Tobaco, hẹn giao ma túy tại địa chỉ Cầu A, phường V, quận H, thành phố Hà Nội. M đồng ý và yêu cầu V1 phải trả thêm cho M 100.000 đồng tiền công. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực Cầu A, phường V, quận H, thành phố Hà Nội, khi M đang chờ giao ma túy cho V1 thì bị bắt quả tang,

thu giữ vật chứng là 01 túi nilon chứa thảo mộc khô có ma túy loại MDMB-4EN-PINACA, khối lượng 5,552 gam.

Trong giai đoạn điều tra, Trần Quang M khai nhận ngoài lần mua bán ma túy bị bắt quả tang, khoảng cuối tháng 7 năm 2024 M đã 01 lần đặt mua trên mạng xã hội 01 túi ma túy tên thường gọi là Tobaco giống loại bị bắt quả tang (MDMB-4EN-PINACA) với số tiền 200.000 đồng rồi bán cho Lại Thế V1 với số tiền 300.000 đồng. Cơ quan điều tra đã dẫn giải bị cáo M chỉ nơi bán ma túy cho V1 vào khoảng cuối tháng 7 năm 2024, M đã chỉ nơi bán ma túy cho V1 tại cổng làng V, phường V, quận H, thành phố Hà Nội (BL68 đến 74, 36, 37, 133). Lời khai của M phù hợp với lời khai của V1: "Tôi không nhớ chính xác ngày, tôi chỉ nhớ vào hơn 17h ngày cuối tháng 7 năm 2024 tôi đang ngồi uống nước tại khu vực cổng làng Vạn Phúc… tôi có gọi điện qua mạng Facebook "Con Cu Cuốn G" đến tài khoản Facebook của M có tên "Minh T1" hỏi mua 300.000 đồng ma túy T để sử dụng và hẹn M mang đến cổng làng Vạn P… Khoảng 1 tiếng sau M đến đưa cho tôi 01 túi nilon chứa sợi thảo mộc khô mà ma túy Tobaco, tôi đưa cho M 300.000 đồng… (BL86, 89).

Lại Thế V1 khai 02 lần mua ma túy của M mục đích để sử dụng dần.

Hành vi của bị cáo Trần Quang M là 02 lần mua bán trái phép chất ma túy, thỏa mãn dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi bán ma túy trái phép để bán kiếm lời, hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng, cần xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo thành người làm ăn chân chính; đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

- Về tình tiết giảm nhẹ:

+ Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Sau khi bị bắt quả tang hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã tạm giữ và kiểm tra điện thoại của bị cáo Trần Quang M và điện thoại của bị cáo Lại Thế V1, nhưng không phát hiện nội dung gì liên quan đến hành vi phạm tội khác ngoài hành vi bị bắt quả tang ngày 30/8/2024. Đến ngày 08/9/2024, bị cáo Minh T2 khai hành vi bán ma túy cho V1 vào cuối tháng 7 năm 2024 (BL133); ngày 12/10/2024, V1 khai nhận việc mua ma túy của M vào cuối tháng 7 năm 2024 (BL86), phù hợp với lời khai của M. Do đó, bị cáo M được áp dụng tình tiết tự thú, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huy chương chiến thắng; bản thân bị cáo tích cực tham gia chống dịch Covid-19 được Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Q, quận Đ Giấy chứng nhận nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, lượng ma túy mua bán không lớn, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, đặc biệt là bị cáo đã tự thú hành vi phạm tội nên áp dụng nguyên tắc xử lý theo quy định tại Điều 3 của Bộ luật Hình sự, có thể áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt cũng bảo đảm mục đích của hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù, cứ mỗi ngày tạm giữ, tạm giam được tính trừ một ngày tù. Bị cáo bị bắt quả tang hành vi phạm tội vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 30/8/2024 và bị tạm giữ để điều tra nên tính thời gian tạm giữ từ ngày 30/8/2024 để bảo đảm quyền lợi cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Cơ quan điều tra thu giữ một số vật chứng cần xử lý như sau:

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone bên trong lắp sim số 0931944263 tạm giữ của Trần Quang M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, lắp sim số thuê bao 0924281564 tạm giữ của Lại Thế V1, kết quả điều tra chứng minh M và V1 sử dụng điện thoại để liên hệ với nhau mua bán trái phép chất ma túy, V1 đã bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, xác định cả 02 điện thoại đều liên quan đến hành vi trái pháp luật của M và V1 nên tịch thu điện thoại của bị cáo sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 túi nilon màu xanh kích thước (7x12)cm bên trong chứa 5,552 gam thảo mộc khô có ma túy loại MDMB-4EN-PINACA, Cơ quan giám định trích mẫu 2,396gam. Số ma túy còn lại được cho vào 01 phong bì niêm phong dán kín,

tại các mép dán có chữ ký của Trần Quang M, cán bộ Công an H2, giám định viên Nguyễn Thị T3 (BL42, 43). Xét thấy, ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS 29P1-683.68 tạm giữ của Trần Quang M là phương tiện M đã sử dụng để đi bán ma túy. Căn cứ kết quả điều tra xác định xe thuộc sở hữu của anh Nguyễn Mạnh C, anh C cho M mượn xe và không biết việc M sử dụng xe làm phương tiện đi mua bán ma túy; xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng nên Cơ quan điều tra đã trả xe cho anh C là có căn cứ.

- Bị cáo Trần Quang M khai lần bán ma túy cho V1 vào cuối tháng 7 năm 2024 được hưởng lợi bất chính số tiền 100.000 đồng, cần truy thu để sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy: Trần Quang M khai mua của một người nam giới không quen biết tại khu vực đường N, quận Đ, thành phố Hà Nội, ngoài lời khai của M không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

- Lại Thế V1 mua ma túy của Trần Quang M để sử dụng trái phép, Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính (BL114) là có căn cứ.

[7] Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quang M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Quang M 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, bên trong lắp sim số 0931944263 tạm giữ của Trần Quang M;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, lắp sim số thuê bao 0924281564 tạm giữ của Lại Thế V1.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín chứa ma túy MDMB-4EN-PINACA, tại các mép dán có chữ ký của Trần Quang M, cán bộ Công an H2, giám định viên Nguyễn Thị T3.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Truy thu của bị cáo Trần Quang M để sung vào ngân sách Nhà nước số tiền hưởng lợi bất chính là 100.000 (một trăm nghìn) đồng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Quang M phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30/12/2024; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi đương sự cư trú, hoặc cư trú cuối cùng.

Nơi nhận:
- Công an quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Ánh